TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22/02/2022
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Chí và ông Nguyễn Hữu Chính

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 176/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/11/2021 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/02/2022; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1999, địa chỉ: Số 44 đường H, tổ 3, phường S, thị xã A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Công M, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 16/11/2021, bản tự khai ngày 17/12/2021, nguyên đơn chị Bùi Thị T đều trình bày: Chị và anh Trần Công M trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thị xã A, tỉnh Gia Lai vào ngày 12/4/2019. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại thành phố Hồ Chí Minh để làm việc, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc chỉ được khoảng 05 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường hay cãi vã, khúc mắc nhau, cuộc sống luôn áp lực, căng thẳng, dẫn đến hai người sống ly thân nhau kể từ ngày 20/9/2019 cho đến nay, anh M về quê sống cùng bố mẹ của anh, chị về quê sống với bố mẹ của chị, không ai quan tâm gì đến ai nữa, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, mất mát. Hiện tại chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và không thể duy trì cuộc hôn nhân này nên chị yêu cầu được ly hôn anh Trần Công M; con chung: Không có; tài sản chung: Không có.

Bị đơn anh Trần Công M trình bày qua bản tự khai ngày 17/12/2021 cũng như tại phiên tòa. Về quá trình yêu nhau và kết hôn đúng như chị T trình bày. Về mâu thuẫn vợ chồng: Vợ chồng chỉ hạnh phúc khoảng 05 tháng đầu sau khi kết hôn, sau đó thường xuyên xảy ra va chạm, khúc mắc, nguyên nhân do không hợp tính tình dẫn đến bất đồng quan điểm sống và đã ly thân nhau hơn

hai năm nay, trong thời gian này không bên nào chủ động gặp gỡ nhau để trao đổi bàn bạc gì cả, nay chị T làm đơn xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và nhất trí ly hôn, con chung không có, tài sản chung không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Bùi Thị T yêu cầu ly hôn đối với bị đơn anh Trần Công M là tranh chấp về hôn nhân gia đình, anh M có địa chỉ nơi cư trú tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy thụ lý giải quyết đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; chị T có đơn xin xét xử vắng mặt, vì dịch bệnh Covid 19 đang căng thẳng, đi lại khó khăn nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Trần Công M đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/4/2019 tại Ủy ban nhân dân phường S, thị xã A, tỉnh Gia Lai là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, do điều kiện việc làm nên hai vợ chồng chung sống với nhau tại thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng hạnh phúc chỉ được khoảng 05 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên va chạm, xung đột nhau làm mất mát tình cảm và sống ly thân nhau hơn hai năm nay. Cả hai người đều không có mục đích níu kéo, hàn gắn tình cảm để xây dựng lại hạnh phúc mà bỏ mặc quan hệ hôn nhân tan vỡ. Mặc dù chị T xin xét xử vắng mặt nhưng chị đã trình bày rõ quan điểm của mình qua đơn, bản khai và đơn xin xét xử vắng mặt, tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn. Anh Trần Công M cũng xác vợ chồng không còn tình cảm và nhất trí ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3]. Tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3].Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Xử cho chị Bùi Thị T và anh Trần Công M được ly hôn nhau.

- Chị Bùi Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0004317 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ. Chị T đã nộp đủ án phí.

Bị đơn anh Trần Công M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/02/2022, nguyên đơn, chị Bùi Thị T được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND phường S (để biết);
- Lưu: HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Thị Nhàn